

TỈNH ỦY BÌNH ĐỊNH

*

Số 1258-QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bình Định, ngày 17 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

về việc ban hành Bảng Danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị tỉnh Bình Định

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; Công văn số 5169-CV/BTCTW ngày 06/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về ban hành danh mục chức danh, chức vụ tương đương của các địa phương;

- Căn cứ Quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Bảng Danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị tỉnh Bình Định”.

Điều 2. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các tổ chức, cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi việc thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

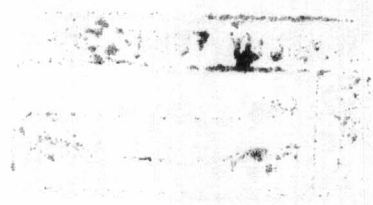
- Ban Bí thư, | để b/c
- Ban Tổ chức Trung ương, |
- Vụ Địa phương II, Ban Tổ chức Trung ương,
- Như Điều 2,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

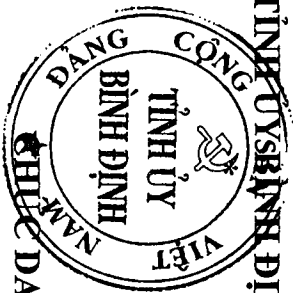
T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Hồ Quốc Dũng





TỈNH ỦY BÌNH ĐỊNH

BẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Bình Định, ngày 17 tháng 11 năm 2023

**BẢNG DANH MỤC
DANH DANH, CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

(Kèm theo Quyết định số 1258-QĐ/TU ngày 17/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Cấp	Bậc	Chức danh, chức vụ
I	Chức danh thuộc diện Bộ Chính trị quản lý	1	- Ủy viên Trung ương Đảng chính thức; - Ủy viên Trung ương Đảng dự khuyết đang đảm nhiệm vị trí công tác nào thì được xác định vị trí thứ bậc và hưởng các chế độ, chính sách theo chức vụ đang công tác.
		2	Bí thư Tỉnh ủy.
II	Chức danh thuộc diện Ban Bí thư quản lý		- Phó Bí thư Tỉnh ủy; - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
III	Tương đương Tổng Cục trưởng		Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh.
IV	Tương đương Phó Tổng Cục trưởng	1	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
		2	- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh.
V	Cấp trưởng các ban, sở, ngành và tương đương	1	Trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy.
		2	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

STT	Cấp	Bậc	Chức danh, chức vụ
		3	<ul style="list-style-type: none"> - Giám đốc sở, trưởng các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; - Bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; - Trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy; - Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.
		1	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; - Thư ký Bí thư Tỉnh ủy.
VI	Phó trưởng các ban, sở, ngành và tương đương	2	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Giám đốc sở, phó trưởng các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; - Phó Bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; - Trưởng các ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban Giải phóng mặt bằng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chủ tịch HĐQT, HĐQT các doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; - Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh.
		3	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng các hội cấp tỉnh được giao nhiệm vụ; - Chủ tịch Hội đồng các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; - Trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; - Giám đốc doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; - Phó Trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy; - Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

STT	Cấp	Bậc	Chức danh, chức vụ
VII	Trưởng phòng và tương đương	1	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng phòng và tương đương của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; - Ủy viên ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; - Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Chi cục trưởng các chi cục trực thuộc sở, ngành cấp tỉnh; - Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh.
		2	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Trưởng các ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban Giải phóng mặt bằng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; - Trưởng phòng và tương đương của sở, các cơ quan ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; - Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ các huyện, thị xã, thành phố, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; - Phó các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; - Phó Giám đốc doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
		3	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng phòng, ban, cơ quan và tương đương trực thuộc huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; - Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội và tương đương cấp huyện; - Phó trưởng các hội cấp tỉnh được giao nhiệm vụ; - Trưởng phòng các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; - Trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ngành cấp tỉnh.

STT	Cấp	Bậc	Chức danh, chức vụ
VIII	Phó Trưởng phòng các ban, sở, ngành và tương đương	1	<ul style="list-style-type: none"> - Phó trưởng phòng và tương đương thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố; - Phó Chi cục trưởng các chi cục trực thuộc sở, ngành cấp tỉnh.
		2	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Trưởng phòng và tương đương của sở, các cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; - Phó Trưởng phòng, ban, cơ quan và tương đương thuộc huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.
		3	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thị xã, thành phố; - Phó trưởng các tổ chức chính trị - xã hội và tương đương huyện, thị xã, thành phố; - Ủy viên Ủy ban Kiểm tra các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; - Phó trưởng phòng các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; - Phó trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ngành cấp tỉnh.
IX	Cán bộ xã, phường, thị trấn và tương đương	1	Bí thư Đảng ủy: Tương đương chức vụ trưởng phòng, ban, cơ quan trực thuộc huyện ủy, thị ủy, thành ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.
		2	Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn: Tương đương chức vụ phó trưởng phòng, ban, cơ quan trực thuộc huyện ủy, thị ủy, thành ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.
		3	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường, thị trấn.

HUYỆN ỦY TUY PHƯỚC

*

Số 159-BS/HU

SAO LỤC

Tuy Phước, ngày 04 tháng 12 năm 2023

Nơi nhận:

- Các đ/c UVBTV HU,
- Các Ban của HU,
- UBND huyện,
- Mặt trận và các hội, đoàn thể huyện,
- Đảng ủy các xã, thị trấn,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đặng Thị Bích Dâng